TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HSST
Ngày: 23 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn,

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Ninh,

2. Bà Hoàng Thị Tường Vy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo: Đặng Trung Đ, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng Thành T và bà Phạm Thị V (đã chết), có vợ Nguyễn Thị K; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 14/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 07/7/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm, tuyên y án sơ thẩm; ngày 07/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 04 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Ngày 08/6/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 10/8/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 30/8/2010 thì được đặc xá.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 9 năm 2018, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị K,

Địa chỉ: Thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 26/9/2018, tại thôn D, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, Công an huyện Quảng Ninh phối hợp với Công an xã G tuần tra, mật phục đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Quá trình tuần tra, bắt quả tang đối tượng Đặng Trung Đ (sinh ngày 16/4/1990; ở thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Khi bắt quả tang, Công an huyện Quảng Ninh phát hiện ở trong tay của đối tượng Đặng Trung Đ có 01 (một) túi nilon bên trong có chứa 14 (mười bốn) viên nén màu hồng, trên mỗi viên có chữ WY (Đặng Trung Đ khai đó là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến, Đ khai mua của một đối tượng nam thanh niên tại khu vực ngã 3 T (thuộc thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) về để sử dụng. Khi đang cất giữ trong người và đi từ nhà ở thôn P, xã G về khu vực thôn D, xã G để chuẩn bị sử dụng thì bị Công an huyện Quảng Ninh phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh còn tạm giữ từ Đặng Trung Đ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau có chữ Model: MAG 138 đã qua sử dụng và 01 xe mô tô BKS 73G1 – 233.97 Sirius màu xanh xám đã qua xử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 1098/GĐ-PC09 ngày 28/9/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình giám định, kết luận: 14 (mười bốn) viên nén màu hồng, trên mặt mỗi viên đều có in chữ "WY" có khối lượng 1,466gam là chất ma túy loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ngày 13/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô BKS 73G1 – 233.97 Sirius màu xanh xám đã qua xử dụng cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị K (vợ của Đặng Trung Đ).

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Đặng Trung Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Trung Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố.

Bị cáo Đặng Trung Đ khai nhận toàn bộ số ma túy trên do Đ mua của một đối tượng ở khu vực ngã 3 T (thuộc thôn T, xã V) về để sử dụng nhưng không biết tên tuổi và địa chỉ, vì vậy không có cơ sở để xử lý đối tượng trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh bị cáo Đặng Trung Đ đã thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ

trái phép chất ma túy loại Methamphetamin, số lượng 14 viên khối lượng 1,466 gam. Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Trung Đ mức án từ 15 đến 18 tháng tù; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng 1,168 gam ma túy loại Methamphetamin đã được niêm phong; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau có chữ Model: MAG 138 đã qua sử dụng.

Bị cáo Đặng Trung Đ nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, quyết tâm từ bỏ sử dụng ma túy, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng, làm công dân lương thiện, có điều kiện chăm lo, giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo thống nhất, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/9/2018, Đặng Trung Đ tàng trữ trong tay 01 (một) túi nilon chứa 14 viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine có khối lượng 1,466gam (một phẩy bốn sáu sáu gam). Hành vi của Đặng Trung Đ thuộc lỗi cố ý, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

1.*"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì phạt tù 01 năm đến 05 năm".*

...

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

..."

Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Đặng Trung Đ thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây lo lắng, hoang mang cho nhân dân trước tình hình an ninh trật tự trên địa bàn diễn biến phức tạp. Bị cáo biết ma túy là loại chất gây nghiện có nguy cơ gây hại rất lớn cho xã hội, Nhà nước cấm sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố tình cất giữ để sử dụng. Do đó, cần phải nghiêm khắc xử lý trách nhiệm hình sự, tương ứng với tính chất vụ án, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự .

Từ những phân tích trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Đặng Trung Đ khai nhận, toàn bộ số ma túy trên do Đ mua của một đối tượng ở khu vực ngã 3 T (thuộc thôn T, xã V) về để sử dụng nhưng không biết tên tuổi và địa chỉ, nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án: Khối lượng chất ma túy thu giữ trong vụ án sau khi đã giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau có chữ Model: MAG 138 vợ bị cáo cho bị cáo để sử dụng nhưng bị cáo không sử dụng vào việc liên lạc để tàng trữ ma túy nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô Sirius BKS 73G1 – 233.97 màu xanh xám là của chị Nguyễn Thị K, bị cáo mượn đi nhưng chị K không biết bị cáo sử dụng liên quan đến việc tàng trữ ma túy nên Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí*:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Trung Đông phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1, 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Đặng Trung Đ phạm "*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Trung Đ 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27 tháng 9 năm 2018).

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 1,168gam (một phẩy một sáu tám gam) methamphetamine được niêm phong trong phong bì có số 1098/GĐ-PC09; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau có chữ Model: MAG 138. Tất cả vật chứng, tài sản trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh ngày 04/01/2019.

3. *Án phí sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Trung Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THAHS tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn